

MỤC LỤC

Nội dung		Trang
Mục lục		3
I. MỞ ĐẦU	I.1. Tính cấp thiết:	4
	I.2. Mục tiêu:	4
	I.3. Đối tượng và phương pháp thực nghiệm	5
II. NỘI DUNG	II.1. Cơ sở lý luận	5
	II.2. Thực trạng	5
	II.3. Các biện pháp thực hiện	6
	II.4. Thực nghiệm sư phạm	8
III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	III.1. Ưu điểm và hạn chế của biện pháp	9
	III.2. Phương hướng khắc phục các hạn chế	9
	III.3. Khả năng triển khai rộng rãi biện pháp	10
IV. TÀI LIỆU THAM KHẢO		11

I. MỞ ĐẦU

I.1. Tính cấp thiết:

Toán học là bộ môn khoa học hàn lâm, nhắc đến môn Toán là ta nghĩ ngay đến môn học khô và khó. Làm sao để hấp dẫn học sinh và học sinh được thoải mái tiếp thu tốt nhất kiến thức trong giờ Toán luôn là trăn trở của mỗi giáo viên khi hoạt động giảng dạy trong các trường phổ thông.

Toán học lớp 6, đặc biệt là bộ môn Số học là bước đi ban đầu bậc THCS nhưng hết sức quan trọng đối với học sinh. Luận ngữ có câu: “*Biết mà học không bằng thích mà học, thích mà học không bằng say mà học*”. Yếu tố cảm xúc, say mê chính là động lực lớn thúc đẩy, nuôi dưỡng sự cố gắng, nỗ lực học tập không ngừng của mỗi học sinh.

Một câu hỏi đặt ra ở đây là: “Làm sao để xây dựng được tiết học mà học sinh say mê, tích cực, chủ động sáng tạo một cách có hiệu quả nhất?”. Việc đưa các trò chơi vui nhộn, trí tuệ trên tinh thần “Học mà chơi, chơi mà học” vào các tiết dạy học nói chung và tiết dạy học môn Toán nói riêng, sẽ là một trong những yếu tố rất quan trọng để xây dựng nên lớp học thân thiện, học sinh tích cực. Bởi vì, vui chơi vừa là nhu cầu, vừa là quyền lợi của các em học sinh, nó giúp các em cân bằng được trạng thái tâm lý, tinh thần thoải mái khi phải học hoài những bài toán, những con số khô cứng, những tiết học căng thẳng,...

Chính vì lý do đó, tôi đã đưa một số trò chơi toán học vào các bài dạy của mình để gây hứng thú học tập cho học sinh và qua đó các em có thể tự tổ chức trò chơi toán học vào những lúc giải lao, lúc rảnh rỗi để khắc sâu kiến thức và đặc biệt có thể xa rời các trò chơi điện tử kém tính giáo dục thể chất và tinh thần. Trên thực tế, một số tiết học mà tôi đã đan xen tổ chức trò chơi toán học thì tôi thấy học sinh rất thích thú, rất hào hứng đón nhận trò chơi. Tôi mạnh dạn chia sẻ báo cáo “**Vận dụng Phương pháp tổ chức trò chơi vào giảng dạy môn Toán**”.

I.2. Mục tiêu:

- Hình thành tính tích cực, tự giác, chủ động của học sinh. Khơi dậy tính sáng tạo trong giải toán của học sinh và đặc biệt giúp học sinh hứng thú hơn trong học tập.
- Cung cấp kiến thức và phương pháp tự học cho học sinh khi học bộ môn toán.
- Phát triển năng lực tự học, biết liên kết giữa các thành viên tăng cường tính tập thể.

I.3. Đối tượng và phương pháp thực nghiệm:

I.3.1. Đối tượng: Học sinh lớp 6D1 - Trường THCS Thị trấn Tiên Lãng.

I.3.2. Phương pháp thực hiện:

Nghiên cứu các lí luận cơ bản về phương pháp dạy học; về vấn đề tạo hứng thú và tăng tính tích cực cho học sinh trong việc học tập bộ môn Toán.

Quan sát, đánh giá qua kết quả học tập.

Đề xuất một số biện pháp nhỏ và tiến hành một số thực nghiệm; rút ra một số bài học kinh nghiệm cho bản thân.

II. NỘI DUNG

II.1. Cơ sở lý luận:

Căn cứ vào định hướng đổi mới phương pháp dạy học môn Toán trong giai đoạn hiện nay, đã được xác định là “Phương pháp dạy học Toán trong nhà trường các cấp phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động của người học; hình thành và phát triển năng lực tự học, trau dồi các phẩm chất linh hoạt, độc lập, sáng tạo của tư duy”.

Theo phương hướng đổi mới phương pháp dạy học này, giáo viên phải là người tổ chức, điều khiển; phát huy tính tích cực chủ động trong lĩnh hội tri thức Toán học của học sinh; còn học sinh là chủ thể nhận thức, đòi hỏi phải có hứng thú trong học tập, từ đó mới tích cực tự học, tự rèn luyện và có được các năng lực cần thiết trong học tập cũng như trong lao động sản xuất.

Đặc điểm của lứa tuổi THCS, đặc biệt là học sinh lớp 6 là muốn tự mình khám phá, tìm hiểu trong quá trình nhận thức. Các em ở lứa tuổi này muốn được thể hiện mình, không muốn bị bắt buộc gò ép theo khuôn mẫu, vì thế cần tạo cho các em tâm lý được học và được chơi một cách tự nhiên. Muốn nâng cao chất lượng giảng dạy môn Toán ở Trường THCS Thị trấn nói chung; môn Toán 6 nói riêng thì bên cạnh việc nhận thức được bản phận của mình, học sinh cần có sự hứng thú, ham thích học môn Toán và rất cần có cả sự tích cực ham học hỏi nữa.

II.2. Thực trạng:

Môn toán trường THCS, một môn học mà nhiều học sinh rất “sợ - ngại” học và đã có nhiều học sinh nói rằng môn học này quá “khô khan”. Học sinh không hào hứng với các tiết lí thuyết chỉ đơn thuần là truyền đạt kiến thức.

Nhiều học sinh còn thụ động, ỷ lại, trông chờ vào giáo viên, chưa có ý thức chủ động, tự giác trong học tập.

II.3. Các biện pháp thực hiện:

Mục đích của biện pháp là tạo hứng thú, sự hấp dẫn cho học sinh lớp 6 khi học môn Số học. Giúp học sinh chủ động trong việc chiếm lĩnh kiến thức hứng thú trong học tập phân môn Số học. Hứng thú say mê tìm tòi sáng tạo, vận dụng những gì đã học vào thực tiễn. Khơi dậy và phát triển khả năng tự học, nhằm hình thành cho học sinh tư duy tích cực, độc lập, sáng tạo, nâng cao năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề, rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn: tác động đến tình cảm đem lại niềm vui, hứng thú học tập cho học sinh. Giúp các em học sinh “mỗi ngày đến trường là một ngày vui”.

Để hình thành các trò chơi toán học trong các bài giảng tôi đã sử dụng luôn một số các bài tập trong sách giáo khoa hoặc sách bài tập để làm trò chơi. Về cách chơi tôi có thể áp dụng các trò chơi trên truyền hình hoặc các trò chơi dân gian để tạo ra các trò chơi.

Cụ thể dưới đây tôi sẽ giới thiệu một số trò chơi, cách làm, cách chơi các trò chơi đó trong tiết dạy “ Bài 10: Số nguyên tố”.

Trò chơi 1: Ai nhanh hơn.

Trò chơi này được áp dụng sau khi học sinh học mục 1. Số nguyên tố và hợp số. Tôi sử dụng **thử thách nhỏ**- SGK Toán 6 KNTT tập 1 trang 39. Từ đây có thể áp dụng cho tất cả các bài cần củng cố kiến thức trong chương trình Số học 6.

Chuẩn bị: Máy vi tính có phần mềm Powerpoint có kết nối với máy trình chiếu, Bảng nhóm như hình ở trang 39 SGK

RAP CHIẾU PHIM					
2 000	43	135	105	111	89
104	251	29	31	41	57
73	423	23	1 945	17	62
102	13	11	81	71	71
7	19	35	1 954	51	63
5	2 018	53	37	1 975	

Cách chơi: Cả lớp cùng chơi, 1 bạn làm MC kiêm điều khiển máy móc.

Điền vào bảng nhóm trong thời gian 2 phút:

Nhóm 1: Số nguyên tố

Nhóm 2: Hợp số

Nhóm nào tìm thấy đúng đường đến phòng chiếu phim nhanh nhất là nhóm chiến thắng.

Tác dụng: Vẫn như các bài toán bình thường nhưng nếu tổ chức thành trò chơi đã giúp cho học sinh cảm thấy thích làm bài hơn, nhu cầu phải tính thật nhanh và chính xác cao hơn thì mới có thể thắng được đội bạn và đây cũng là một thành công lớn nhất trong hoạt động giảng dạy toán học.

Trò chơi 2: Rung chuông vàng

Trò chơi này được áp dụng sau khi học sinh học cần củng cố kiến thức đã học

Chuẩn bị: Máy vi tính có phần mềm Powerpoint có kết nối với máy trình chiếu

Cách chơi: Cả lớp cùng chơi, 1 bạn làm MC kiêm điều khiển máy móc và 2 HS làm giám khảo kiểm tra đáp án các bạn trong lớp. Các thí sinh lần lượt trả lời 5 câu hỏi trắc nghiệm về số nguyên tố, hợp số, phân tích một số ra thừa số nguyên tố. Thí sinh trả lời bằng cách giơ bảng đáp án. Nếu trả lời đúng thì được trả lời câu tiếp theo. Nếu sai bị loại và không được quyền trả lời câu tiếp theo. Người nào trả lời đúng câu hỏi cuối cùng là người chiến thắng, rung được chuông vàng.

Tác dụng: Trò chơi này giúp các em phải vận dụng cả khả năng suy luận nhanh, chính xác, khéo léo thì mới có thể chiến thắng.

Trò chơi 3: Người nổi tiếng

Trò chơi này được áp dụng sau khi học sinh học xong bài và muốn biết ai là người nghĩ ra cách sàng lọc số nguyên tố.

Chuẩn bị: Máy vi tính có phần mềm Powerpoint có kết nối với máy trình chiếu. Hai bảng phụ giống nhau có kẻ sẵn 1 dòng và 9 cột.

Ơ	R	A	T	Ô	X	T	E	N
1	9	10	2	5	4	2	3	7

Cách chơi: cả lớp chia làm 2 đội chơi, 1 bạn làm MC kiêm điều khiển máy móc.

Điền vào bảng trong thời gian 2 phút:

Trò chơi: Ô CHỮ BÍ MẬT ĐỂ TÌM RA NGƯỜI NỔI TIẾNG

điền vào bảng dưới đây:

T: Số nguyên tố chẵn duy nhất

R: Hợp số lớn nhất có một chữ số

Ô: Số nguyên tố lẻ là ước của 10.

Ơ: Số không là số nguyên tố, không là hợp số

E: Số nguyên tố lẻ bé nhất

X: Số lượng các số nguyên tố nhỏ hơn 10.

A: Hợp số nhỏ nhất có hai chữ số.

N: Số nguyên tố lớn nhất có 1 chữ số.

Đáp án:

O	R	A	T	Ô	X	T	E	N
1	9	10	2	5	4	2	3	7

Đội thắng cuộc là đội tìm ra đáp án nhanh nhất.

Tác dụng: Học sinh lại có thêm một trò chơi lí thú, trò chơi này các em cũng có thể tự làm và tự tổ chức chơi với nhau và có thể áp dụng cho tất cả các môn học. Qua trò chơi này các em rèn khả năng nghe tốt, phản xạ nhanh và đặc biệt đây là một cách thú vị để các em rèn luyện về các phần của bài học.

Giáo viên có thể lấy dạng bài tập trắc nghiệm điền khuyết làm trò chơi loại này bằng cách phần nội dung cần điền giáo viên ghi sẵn ra các tấm bìa mica úp xuống sau đó cho các đội chơi lần lượt lên lật lên và thật nhanh gắn vào chỗ trống cho đúng.

II.4. Thực nghiệm sư phạm:

Trong quá trình giảng dạy năm học 2021-2022 vừa qua khi áp dụng Biên pháp của mình để soạn giảng và vận dụng vào thực tế thì tôi thấy có sự thay đổi:

- Phần lớn học sinh cảm thấy hứng thú hơn trong các giờ học toán, thấy được sự liên hệ giữa môn toán với thực tiễn từ đó yêu thích môn toán hơn. Tiết học trở nên sôi nổi, thoải mái hơn.

- Các em được khắc sâu kiến thức, được rèn luyện kỹ năng tính toán và kỹ năng trình bày bài toán từ đó nâng cao khả năng học tập môn toán.

- Thông qua các trò chơi giáo viên còn có thể hướng dẫn học sinh trải nghiệm sáng tạo giúp học sinh tự tìm cách chiếm lĩnh được kiến thức dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

- Học sinh có khả năng phân tích để hiểu sâu sắc nội dung bài học, tự tin hơn trong giải toán, phát huy được tư duy và nâng cao năng lực sáng tạo.

Qua điều tra về mức độ hứng thú học môn Số học của lớp 6D1 đầu năm cho thấy kết quả:

Tổng số HS	Số HS có hứng thú		Số HS không có hứng thú	
	SL	%	SL	%
47	9	19,1%	38	80,1%

Giữa học kỳ I điều tra mức độ hứng thú học môn Số học của lớp 6D1 kết quả là:

TSHT	Số HS có hứng thú		Số HS không có hứng thú	
	SL	%	SL	%
47	36	76,6%	11	23,4%

So với đầu học kỳ I số học sinh hứng thú học phân môn Số học tăng 57,5%.

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

III.1. Ưu điểm và hạn chế của biện pháp:

Ưu điểm: Việc tổ chức trò chơi trong các tiết học toán giúp các em học sinh hứng thú học tập hơn nhiều, kiến thức đã được các em ôn tập, củng cố lại một cách nhẹ nhàng không gò bó. Thông qua các trò chơi, các em không chỉ nhận về các kiến thức mà còn có cả các khả năng giao tiếp, phân công, giúp đỡ nhau, rèn khả năng tư duy, hoạt động nhanh, nhạy, chính xác...

Hạn chế: Để đạt được kết quả tốt thì cần phối hợp nhiều biện pháp; vận dụng nhiều cách thức tổ chức các hoạt động dạy và học mang tính sư phạm cao. Tuy nhiên do điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường còn nhiều thiếu thốn; điều kiện kinh tế gia đình của học sinh còn khó khăn; do đó tôi cũng gặp phải khó khăn trong việc tiến hành thực hiện giải pháp này như chưa tổ chức được sân chơi cho học sinh cả khối.

III.2. Phương hướng khắc phục các hạn chế:

Đối với giáo viên: Giáo viên giảng dạy môn Toán 6 phải biết tạo ra các tình huống có vấn đề (thông qua trò chơi) một cách nhẹ nhàng; nêu câu hỏi đặt vấn đề; câu hỏi dẫn dắt gợi mở phù hợp với đối tượng học sinh yếu; giảng kỹ và hướng dẫn một cách tỉ mỉ.

Trong trò chơi, giáo viên chủ động tạo không khí vui vẻ, cởi mở, gần gũi với học sinh; khuyến khích học sinh chia sẻ bộc bạch những lo lắng; khó khăn; những kiến thức chưa hiểu rõ; để phát hiện ra những kỹ năng học sinh còn yếu kém.

Thông qua các trò chơi, giáo viên chỉ ra cho học sinh thấy được vai trò, tác dụng của kiến thức Toán học trong thực tiễn đời sống của các em.

Đối với học sinh:

Xác định cho mình động cơ học tập đúng đắn, học tập để có kiến thức và kỹ năng để vận dụng vào cuộc sống sau này.

Cần tự tin, tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập.

Thực hiện đúng một số yêu cầu của giáo viên bộ môn (*nêu trên*).

Đối với cha mẹ học sinh:

Cần phối hợp với nhà trường, quan tâm nhiều hơn đến việc học tập của con em mình, tạo mọi điều kiện tốt nhất có thể để con em mình học tập tốt.

Kiến nghị:

Để đề tài mang lại hiệu quả thiết thực hơn nữa, tôi mong Phòng giáo dục và đào tạo và nhà trường tạo điều kiện thuận lợi để học sinh được tiếp cận với các phương tiện dạy học hiện đại; đầu tư mua sắm thêm các dụng cụ thực hành; ban giám hiệu nhà trường; tổ chuyên môn giúp đỡ trong việc xây dựng các kế hoạch hoạt động chuyên môn; trong đó tổ chức được các buổi ngoại khóa cho học sinh về phương pháp học tập bộ môn; biểu dương những học sinh giỏi; những tấm gương học sinh vượt khó vươn lên trong học tập, làm tấm gương sáng để các học sinh khác phấn đấu noi theo.v.v...

III.3. Khả năng triển khai rộng rãi biện pháp

Biện pháp này có thể áp dụng rộng rãi ở tất cả các môn học để tạo hứng thú học tập và rèn luyện cho học sinh.

Bản thân tôi tin tưởng rằng, nếu vận dụng những biện pháp thích hợp sẽ mang lại kết quả khả quan trong việc học tập và giảng dạy môn Toán 6 ở Trường THCS Thị trấn Tiên Lãng.

Tuy nhiên, tôi cũng nhận thấy rằng những biện pháp mà tôi đưa ra dù ít hay nhiều vẫn mang tính chủ quan, có thể còn nhiều nội dung chưa phù hợp.

Tôi rất mong được sự giúp đỡ, trao đổi và sự góp ý của các bạn đồng nghiệp; đặc biệt là các thầy cô trong nhóm Toán để biện pháp tôi đưa ra được hoàn thiện hơn.

IV. TÀI LIỆU THAM KHẢO

<i>TT</i>	<i>Tên tài liệu</i>	<i>Tên tác giả</i>	<i>Nhà xuất bản</i>
1	Bồi dưỡng năng lực tự học của học sinh	Pgs.Ts Đặng Đức Trọng Và Nhóm Giáo Viên Thăng Long	Đại học quốc gia Tp. HCM 2007
2	Tài liệu tập huấn giáo viên dạy học kiểm tra đánh giá theo chuẩn kiến thức kỹ năng trong chương trình giáo dục phổ thông	Bộ giáo dục và đào tạo	Giáo Dục Việt Nam 2010
3	Những vấn đề chung về đổi mới giáo dục Trung học cơ sở	Nguyễn Hải Châu, Phạm Đức Quang, Nguyễn Thế Thạch	Giáo dục 2007
4	Phương pháp dạy học Toán	Hoàng Chúng	Giáo dục
5	Một số vấn đề về đổi mới phương pháp dạy học ở trường THCS	Phạm Gia Đức - Tôn Thân - Vũ Hữu Bình - Hoàng Ngọc Hưng - Nguyễn Hữu Thảo	Giáo dục
6	Hướng dẫn thực hiện Chuẩn kiến thức kỹ năng môn Toán THCS	Bộ giáo dục và đào tạo	Giáo dục 2009
7	Tài liệu bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên THCS chu kì III (2004– 2007) môn Toán	Lê Văn Hồng - Phạm Đức Quang - Nguyễn Thế Thạch - Nguyễn Duy Thuận	Giáo dục 2004
8	Sách giáo khoa, sách bài tập Toán 6 tập 1	Bộ giáo dục và đào tạo	Giáo dục